TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số 29/2019/HS-ST
Ngày 23-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Trường

Ông Dương Công Khoan

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Hiệt – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Anh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Lộc Văn G, sinh ngày 02/9/1996 tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã X, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn C và bà Dương Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 13/2018/HSST ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 01 (một) năm tù giam về tội Cướp giật tài sản (chưa được xóa); tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 03/01/2019 bị Công an xã X, huyện N, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về tội Gây rối trật tự công cộng (chưa được xóa); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/7/2019 đến ngày 25/9/2019 bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện BG, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Dương Công T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lộc Văn C, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lưu Văn H, sinh năm 1955. Vắng mặt.

2. Anh Vũ Nhật T, sinh năm 1974. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 21/7/2019, Lộc Văn G từ phòng trọ tại khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên bắt xe buýt đi lên đường tròn Tân Long, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi Lộc Văn G đang đứng tại đường tròn Tân Long thì thấy xe ô tô khách tuyến Thái Nguyên - Lạng Sơn theo đường quốc lộ 1B. Lộc Văn G vẫy xe và lên xe với mục đích đi lên Lạng Sơn lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 21 giờ, khi xe khách dừng tại ngã 3 đường rẽ vào xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, quan sát thấy khu vực vắng người qua lại, Lộc Văn G xuống xe và đi bộ dọc theo đường từ quốc lộ 1B vào xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Lộc Văn G vừa đi vừa quan sát hai bên đường tìm tài sản để trộm cắp, đến khoảng 00 giờ ngày 22/7/2019, Lộc Văn G đi đến khu vực Thôn V, xã T, huyện B thì phát hiện phía bên trái đường có một ngôi nhà sàn đã tắt điện đi ngủ, Lộc Văn G tiến lại gần thì thấy nhà không có chó nên Lộc Văn G quyết định trộm cắp tại ngôi nhà trên. Do vẫn lo lắng bị phát hiện, Lộc Văn G tiếp tục đi bộ thêm khoảng 70m đến nhà văn hóa thôn Vũ Thắng B và ngồi tại đó để quan sát, sau khoảng 10 phút thấy yên tĩnh nên Lộc Văn G quay lại ngôi nhà sàn trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Lộc Văn G đi sát đến tầng một của nhà sàn thì thấy có một cửa ra vào bằng tre, cửa không khóa nên Lộc Văn G dùng hai tay đẩy cửa tre vào phía trong rồi đi vào gầm nhà sàn. Lộc Văn G bật đèn pin của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 mang theo để soi tìm tài sản, Lộc Văn G phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 12S1-04186 có chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, Lộc Văn G nhanh chóng dắt xe ra khỏi nhà sàn, dắt xe được khoảng 20m thì Lộc Văn G nổ máy và điều khiển xe mô tô vừa trộm được đi về hướng đường quốc lộ 1B. Điều khiển xe đi được 02km, Lộc Văn G dừng xe và mở cốp kiểm tra thấy bên trong cốp xe có 01 ví da màu xám, bên trong ví có 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Dương Công T, ngoài ra không có tiền bạc hay tài sản gì khác. Lộc Văn G cất giấy đăng ký xe mô tô vào trong người rồi vứt ví da cùng các giấy tờ khác vào bụi cây bên trái đường, rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 22/7/2019, khi đi đến khu vực ngã ba Nông Lâm thuộc thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Lộc Văn G nhìn thấy cửa hàng mua bán xe máy Hải Nga nên đã vào để bán xe. Vào cửa hàng, Lộc Văn G nói với anh Lưu Văn H cần bán chiếc xe máy, anh Lưu Văn H yêu cầu Lộc Văn G đưa giấy đăng ký mô tô để kiểm tra, do chưa thạo việc mua bán xe nên anh

Lưu Văn H gọi điện thoại cho anh Vũ Nhật T để nhờ đến cửa hàng xem xét xe máy do Lộc Văn G bán. Khoảng 05 phút sau, anh Vũ Nhật T đến nơi và hỏi Lộc Văn G muốn bán xe với giá bao nhiêu, Lộc Văn G đưa ra giá cần bán là 13.000.000 đồng. Sau khi xem xét chiếc xe, anh Vũ Nhật T bảo với Lộc Văn G xe chỉ bán được 10.000.000 đồng thì Lộc Văn G đồng ý. Khi anh Vũ Nhật T bảo Lộc Văn G đưa chứng minh thư nhân dân và đăng ký xe mô tô để kiểm tra thì thấy xe ghi tên chủ sở hữu là anh Dương Công T, nghi ngờ chiếc xe của Lộc Văn G là xe trộm cắp nên anh Vũ Nhật T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn T để nhờ kiểm tra nguồn gốc xe, lúc này anh Nguyễn Văn T liền gọi điện thoại cho trưởng Công an xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì được biết chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1-041.86 mà Vũ Nhật T nhờ kiểm tra là xe của anh Dương Công T vừa bị mất trộm. Tuy nhiên, khi thấy anh Vũ Nhật T gọi điện kiểm tra, Lộc Văn G đã nhanh chóng lấy lại giấy tờ xe và điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1-04186 về phòng trọ tại bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Đến sáng ngày 23/7/2019, Lộc Văn G điều khiển chiếc xe lấy trộm được của anh Dương Công T đến Công an huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn để đầu thù và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/HĐĐG ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1-041.86 tại thời điểm bị mất trộm có trị giá 13.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lộc Văn G về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn G thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn G và bị hại anh Dương Công T thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường chi phí làm lại giấy phép lái xe, chứng minh thư nhân dân và tiền hao mòn, hư hại xe; bị hại anh Dương Công T đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lộc Văn G. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đề cập nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo Lộc Văn G từ 15 đến 18 tháng tù giam. Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại tài sản cho bị hại anh Dương Công T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân; xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ ngày 22/7/2019, tại khu vực Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lộc Văn G đã có hành vi trộm cắp một chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12S1-041.86 của anh Dương Công T, qua định giá chiếc xe mô tô có giá trị là 13.000.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, hành vi đó làm mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đã bị Tòa án xử phạt tù về tội cướp giật tài sản trước đó, nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử đánh giá nhân thân, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu; tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 03/01/2019 bị Công an xã X, huyện N, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng, ngày 04/01/2019 đã thi hành xong khoản phạt tiền (chưa được xóa).

[5] Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 13/2018/HSST ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 01 (một) năm tù giam về tội cướp tài sản (chưa được xóa), bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn lao sâu vào con đường phạm tội do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi được gia đình vận động đã đến đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử tù giam đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo, đảm bảo góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về việc bồi thường toàn bộ thiệt hại là 3.000.000 đồng. Thấy rằng, thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc, không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người thứ ba nên cần chấp nhận.

[9] Ngày 22/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp tại giai đoạn điều tra là thuộc thẩm quyền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Trong quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận ngoài hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo còn thực hiện nhiều hành vi Trộm cắp tài sản trên địa bàn các huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn và huyện BG, tỉnh Lạng Sơn, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét trong vụ án này.

[11] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[12] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị hại được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn G phạm tội Trộm cắp tài sản.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lộc Văn G 01 năm 06 tháng (một năm, sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/7/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 274; Điều 275; Điều 288 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại; Bị cáo Lộc Văn G phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại anh Dương Công T, sinh năm 1988, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn số tiền là 3.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Bị cáo Lộc Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Mạnh Đức